

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2025/TLST-TCDS ngày 01 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Đồng nguyên đơn:

+ Công ty Cổ phần M1,

Địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội;
Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T, chức vụ: Tổng Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Huy M, chức vụ: Giám đốc Trung tâm xử lý nợ;
Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Hoàng Vũ L, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ, địa chỉ: Tầng B số E đường T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

+ Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Số H đường L, phường L, quận Đ, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B - Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ phản ứng nhanh khách hàng cá nhân – Trung tâm thu hồi nợ KHCN; người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Đặng Nhật L1 – Chuyên viên xử lý nợ, Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Q, địa chỉ: Tầng B số E đường T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Ông Đặng Văn T1, sinh năm 1985 và bà Đào Thị H, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ Hợp đồng cho vay số LN2201065030992 ký ngày 10/01/2022 và Phụ lục hợp đồng kèm theo và Hợp đồng cho vay LD2208801146 ngày 23/03/2022; giữa Công ty Cổ phần M1, Ngân hàng TMCP V và ông Đặng Văn T1, bà Đào Thị H thống nhất về tổng số tiền ông Đặng Văn T1, bà Đào Thị H còn nợ Công ty Cổ phần M1, Ngân hàng TMCP V tính đến ngày 23/5/2025 là 503.204.524 đồng (Năm trăm lẻ ba triệu, hai trăm lẻ bốn nghìn, năm trăm hai mươi tư đồng), trong đó nợ gốc: 425.176.639 đồng, nợ lãi: 78.025.885 đồng và thỏa thuận thời gian trả nợ cụ thể như sau:

- Đến hết ngày 10/6/2025 ông Đặng Văn T1 và bà Đào Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền: 25.160.226 đồng (Hai mươi lăm triệu, một trăm sáu mươi, hai trăm hai mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc: 21.258.932 đồng, nợ lãi: 3.901.294 đồng.

- Đến hết ngày 10/6/2025 ông Đặng Văn T1 và bà Đào Thị H thanh toán cho Công ty Cổ phần M1 số tiền: 478.044.298 đồng (Bốn trăm bảy mươi tám triệu, không trăm bốn mươi bốn nghìn, hai trăm chín mươi tám đồng), trong đó nợ gốc: 403.919.707 đồng, nợ lãi: 74.124.591 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 10/6/2025 cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ, ông Đặng Văn T1, bà Đào Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số LN2201065030992 ký ngày 31/11/2022 và Phụ lục hợp đồng kèm theo và Hợp đồng cho vay LD2208801146 ký ngày 23/03/2022. Tỷ lệ trả lãi phát sinh cho Công ty Cổ phần M1 và Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng mua bán nợ số 09/2025/VPB-JUPITER ngày 28/3/2025 và phụ lục đính kèm.

Trường hợp ông Đặng Văn T1, bà Đào Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận trên thì Công ty Cổ phần M1 và Ngân hàng TMCP V được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ đối với: 01 Xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, số loại Elantra, Biển số đăng ký: 73A-237.94, có số khung: RLUFC41FBMN025060, số máy: G4NAMW013074 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe cấp ngày 19/01/2022 thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông Đặng Văn T1 và bà Đào Thị H; theo Hợp đồng thế chấp số LN2201065030992 ngày 10/01/2022 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V, chi nhánh Q và ông Đặng Văn T1, bà Đào Thị H.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Công ty Cổ phần M1 và Ngân hàng TMCP V thì ông Đặng Văn T1, bà Đào

Thị H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Cổ phần M1 và Ngân hàng TMCP V cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Công ty Cổ phần M1, Ngân hàng TMCP V và Ông Đặng Văn T1 và bà Đào Thị H thỏa thuận giao cho bị đơn Ông Đặng Văn T1 và bà Đào Thị H chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Đặng Văn T1 và bà Đào Thị H phải chịu nộp: 12.064.090 đồng (mười hai triệu không trăm sáu mươi bốn nghìn không trăm chín mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 11.446.122 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí số: 0004061 ngày 01 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Nam